

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAO BẰNG
TỈNH CAO BẰNG

Bản án số: 54 /2017/HSST

Ngày: 25/8/2017

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO BẰNG, TỈNH CAO BẰNG

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Thảo.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nông Xuân Nghiêm.
2. Ông Nguyễn Văn Hoan.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hanh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Bà Mã Thị Hân - Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 8 năm 2017. Tại nhà văn hóa tổ 7, phường Tân Giang, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 58/2017/HSST ngày 09 tháng 8 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 119/2017/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 8 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: NGUYỄN THĂNG L (Nguyễn Văn L);

Sinh ngày: 17/6/1971;

Hộ khẩu đăng ký thường trú: Tổ MC, phường SH, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng;

Chỗ ở: Tổ HH, phường SB, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng;

Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Không;

Trình độ học vấn: 07/10 phổ thông; Tôn giáo: không;

Bố đẻ: Nguyễn C (Đã chết 2004); Mẹ đẻ: Đinh thị T (Đã chết 2006);

Gia đình bị cáo có 5 anh chị em ruột, bị cáo là con út trong gia đình;

Có vợ là Phạm Thị L, sinh năm 1974 (Đã ly hôn 1998), hiện sinh sống tại phường HG, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng;

Có 01 con gái tên là Nguyễn Bảo N - sinh 1995, hiện ở với mẹ tại phường HG, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng.

Tiền sự: Không;

Tiền án:

- Ngày 12/3/2002 Tòa án nhân dân thị xã Cao Bằng (Nay là Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng) xử phạt 12 tháng tù về tội trộm cắp tài sản.

- Ngày 24/02/2004 Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng xử phạt 14 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị bắt vào nhà tạm giữ thuộc Công an thành phố Cao Bằng từ ngày 17/5/2017; Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong Hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 20 phút, ngày 17 tháng 5 năm 2017 tại Tổ HH, phường SB, thành phố CB, tổ công tác thuộc Đội cảnh sát điều tra tội phạm về kinh tế - ma túy - môi trường Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng đã bắt quả tang Nguyễn Thăng L (Tạm trú tại Tổ HH, phường SB, thành phố CB) về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, vật chứng thu giữ gồm: 01 túi nilon màu trắng bên trong có chứa 06 gói giấy bạc màu vàng, trong có Hêrôin có tổng trọng lượng là 0,87gam (không phẩy tám bảy gam) do L tự giác lấy từ trong túi quần trước bên phải đang mặc giao nộp cho Công an. Ngoài ra tạm giữ 4.860.000đ (Bốn triệu tám trăm sáu mươi nghìn đồng) trong túi quần sau bên phải chiếc quần đang mặc; 01 chiếc điện thoại di động màu xanh đen có chữ SAMSUNG máy cũ đã qua sử dụng; 01 chiếc máy tính bảng màu bạc, mặt trước màu đen, mặt sau có chữ HUAWEI, máy cũ đã qua sử dụng được thu giữ bên trong phòng ngủ của Nguyễn Thăng Long.

Ngày 22 tháng 5 năm 2017, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng ra Quyết định trưng cầu giám định số 74 đối với vật chứng của vụ án. Tại bản kết luận giám định số 99/GĐMT ngày 13 tháng 6 năm 2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: *Mẫu chất bột màu trắng gửi giám định là chất ma túy, loại ma túy: Heroine.*

** Heroine là chất ma túy nằm trong Danh mục I, STT: 20, Nghị định số: 82/2013/NĐ-CP, ngày 19/7/2013 của Chính phủ".*

Tại cơ quan cảnh sát điều tra Nguyễn Thăng L thừa nhận hành vi phạm tội như sau:

Do bản thân sử dụng ma túy, nên khoảng 08 giờ ngày 17/5/2017 Nguyễn Thăng L đi bộ ra Bến xe khách thành phố CB, tỉnh Cao Bằng để tìm mua Hêrôin về sử dụng. Đến nơi L gặp và hỏi mua Hêrôin một triệu đồng với một người đàn ông khoảng 40 tuổi (Không rõ tên và địa chỉ) được một gói Hêrôin gói bằng giấy bạc màu vàng. L cầm gói Hêrôin trên về nhà ở Tổ HH, phường SB, thành phố CB, chia thành 06 gói nhỏ gói bằng giấy bạc màu vàng, cất tất cả trong một túi nilon trắng và để trong túi quần trước bên phải đang mặc, mục đích để tiện sử dụng. Đến khoảng 09 giờ 20 phút cùng ngày thì Công an đến kiểm tra, L tự giác giao nộp 06 gói Hêrôin cho Công an. Vật chứng đã niêm phong lại theo quy định pháp luật.

Hành vi của Nguyễn Thăng L đã bị cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng lập hồ sơ đề nghị truy tố về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy theo khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng đã ra cáo trạng số: 60/KSĐT- MT ngày 09/8/2017 truy tố bị cáo Nguyễn Thăng L ra trước Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng về tội danh “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm p khoản 2 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo L đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên; Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa cùng phù hợp với các nội dung khai nhận của bị cáo tại cơ quan điều tra và cùng phù hợp với các tài liệu, chứng cứ do cơ quan điều tra thu thập về thời gian, địa điểm, hành vi mà bị cáo L đã thực hiện, cũng như tang vật đã được thu giữ.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng sau phần xét hỏi và tranh luận vẫn giữ nguyên quan điểm: Truy tố bị cáo Nguyễn Thăng L về tội danh “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Viện kiểm sát đề nghị: Áp dụng điểm p khoản 2 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự; căn cứ điểm b khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 109/2015/QH13 ngày 27/11/2015; điểm a khoản 4 Điều 1 Nghị quyết số 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016; khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự 2015 về việc áp dụng các quy định có lợi cho người phạm tội, thì hành vi phạm tội của Nguyễn Thăng L được quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt tù có thời hạn đối với bị cáo từ 5 năm đến 5 năm 6 tháng tù. Bản thân bị cáo L chỉ là đối tượng mắc tệ nạn xã hội, không việc làm và thu nhập ổn định, không có điều kiện khả năng kinh tế nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo; Tang vật trong vụ án được xác định là Heroin, đây là chất nhà nước cấm lưu hành trái phép vì vậy cần xử tịch thu để tiêu hủy; phần tài sản là điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, máy tính bảng cầm tay hiệu HUWEI và 4.860.000đ tiền Ngân hàng Việt Nam, xác định không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, vì vậy cần trả cho bị cáo để quản lý sử dụng theo quy định.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, đại diện Viện kiểm sát không có ý kiến hay khiếu nại gì về các hoạt động tố tụng của cơ quan điều tra và của cơ quan Tòa án.

Bị cáo thực hiện quyền nói lời sau cùng trước khi Hội đồng xét xử vào nghị án: Bản thân bị cáo rất ăn năn, hối hận, bị cáo biết mình đã sai và mong hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật.

Sau khi thẩm tra các chứng cứ có trong hồ sơ, nghe lời khai của bị cáo, ý kiến của kiểm sát viên.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thăng L thừa nhận hành vi: Do bản thân sử dụng ma túy nên khoảng 08 giờ ngày 17/5/2017 Nguyễn Thăng L đi bộ ra Bến xe khách thành phố CB, tỉnh Cao Bằng để tìm mua Hêrôin về sử dụng. Đến nơi

L gặp và hỏi mua Hêrôin một triệu đồng với một người đàn ông khoảng 40 tuổi (Không rõ tên và địa chỉ) được một gói Hêrôin gói bằng giấy bạc màu vàng. L cầm gói Hêrôin trên về nhà ở Tổ HH, phường SB, thành phố CB, chia thành 06 gói nhỏ gói bằng giấy bạc màu vàng, cất tất cả trong một túi nilon trắng và để trong túi quần trước bên phải đang mặc, mục đích để tiện sử dụng. Đến khoảng 9 giờ 20 phút cùng ngày thì Công an đến kiểm tra, L tự giác giao nộp 06 gói Hêrôin cho Công an. Vật chứng đã niêm phong lại theo quy định pháp luật.

Xét lời khai tại phiên tòa của bị cáo phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ do cơ quan điều tra thu thập được, đó là: Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an thành phố Cao Bằng lập hồi 09h30 ngày 17/5/2017; Biên bản mở niêm phong tang vật cân xác định trọng lượng tịnh lấy mẫu giám định và niêm phong lại do Công an thành phố Cao Bằng lập hồi 14h20 ngày 17/5/2017 và Kết luận giám định số 99/GĐMT ngày 13/6/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng, qua đó thể hiện rõ hành vi mà bị cáo đã thực hiện đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; trước các tài liệu chứng cứ, lời khai được xem xét tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận hành vi của mình thực hiện là nhằm mục đích “Tàng trữ Heroine để sử dụng cho bản thân”. Như vậy, đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Nguyễn Thăng L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Việc Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo theo như cáo trạng số: 60/KSĐT-MT ngày 09/8/2017 là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Bị cáo L là một công dân có đầy đủ năng lực nhận thức, năng lực hành vi, có trình độ văn hoá phổ thông nhất định, sống nơi tập trung đông dân cư, có đủ điều kiện về thông tin, văn hoá xã hội và pháp luật, bản thân bị cáo ngày 12/3/2002 bị Tòa án nhân dân thị xã Cao Bằng (Nay là Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng) xử phạt 12 tháng tù về tội trộm cắp tài sản; ngày 24/02/2004 Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng xử phạt 14 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Nên bị cáo hoàn toàn biết mọi công dân phải sống và làm việc theo Hiến pháp và pháp luật, mọi hành vi vi phạm pháp luật đều phải bị xử lý nghiêm minh, đồng thời bản thân là đối tượng mắc tệ nạn xã hội (Nghiện ma túy) bị cáo hoàn toàn biết rõ Heroine là một dạng ma túy độc được gây nghiện Nhà nước độc quyền quản lý và nghiêm cấm mọi hành vi tàng trữ, sử dụng... và mua bán; nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội chỉ để nhằm thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của mình, phó mặc mọi hậu quả xảy ra đối với xã hội, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội, tiếp tay cho tệ nạn xã hội và là mầm mống phát sinh các loại tội phạm nguy hiểm khác; bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, việc truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là hoàn toàn cần thiết và đúng quy định của pháp luật.

Xét nhân thân của bị cáo là nhân thân xấu, có hai tiền án chưa được xóa án tích (Ngày 12/3/2002 Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng xử phạt 12 tháng tù về tội trộm cắp tài sản, khi chưa được xóa án tích thì bị cáo ngày 24/02/2004

tiếp tục bị Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng xử phạt 14 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy), hành vi phạm tội bị bắt ngày 15/7/2017 thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm; hành vi phạm tội được thực hiện cố ý, gây mất trật tự an toàn đối với xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của nhà nước đối với các chất ma túy, thể hiện sự coi thường pháp luật, như vậy ngoài việc xét cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự năm 2013; sự khoan hồng của pháp luật theo điểm b khoản 1 Điều 1 Nghị quyết số 109/2015/QH13 ngày 27/11/2015; điểm a khoản 4 Điều 1 Nghị quyết số 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016; khoản 3 Điều 7 Bộ luật hình sự 2015 về việc áp dụng các quy định có lợi cho người phạm tội, thì hành vi phạm tội của bị cáo L được quy định tại điểm n khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015, Tòa án cần phải xác định tính chất nghiêm trọng của vụ án, hành vi nguy hiểm, hậu quả xấu gây ra đối với xã hội, để trên cơ sở đó đánh giá việc áp dụng hình phạt là cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời nhất định là hoàn toàn có căn cứ, đúng quy định của pháp luật, có như vậy mới tương xứng với tính chất, hậu quả do hành vi nguy hiểm mà bị cáo đã gây ra, đây cũng là điều kiện để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân lương thiện và có ích cho xã hội, đồng thời nhằm răn đe, phòng ngừa tội phạm nói chung và tội phạm về ma túy nói riêng.

Xét bị cáo còn có thể phải chịu hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự; tuy nhiên xét điều kiện hoàn cảnh của bị cáo là người mắc tệ nạn xã hội (Nghiện ma túy), không việc làm thu nhập ổn định, không có khả năng kinh tế, nên việc áp dụng phạt tiền đối với bị cáo là không phù hợp.

Về vật chứng, tài sản: Tang vật là Heroine một phần được trích làm mẫu giám định, sau giám định mẫu không được hoàn lại; một phần được niêm phong và chuyển theo vụ án, xác định Heroine là chất ma túy nhà nước cấm lưu hành trái phép và là tang vật của vụ án, vậy cần xử tịch thu để tiêu hủy. Đối với tài sản là điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG, máy tính bảng cầm tay hiệu HUWEI và 4.860.000đ tiền Ngân hàng Việt Nam, xác định không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo, vì vậy cần trả cho bị cáo để quản lý sử dụng theo quy định.

Ngoài trách nhiệm hình sự, bị cáo sẽ phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Thăng L phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm p khoản 2 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thăng L 05(Năm) năm tù; thời hạn chấp hành hình phạt được tính kể từ ngày 17/5/2017.

2. Về tang vật và tài sản:

Áp dụng khoản 1, điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự. Xử:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong tang vật cân vư: Nguyễn Thăng L, sinh năm 1971; HKTT: Tổ MC, phường SH, thành phố CB; Tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 17/5/2017.

- Trả cho Nguyễn Thăng L (Trú tại: Tổ MC, phường SH, thành phố CB, tỉnh Cao Bằng):

+ Một (01) điện thoại di động nhãn hiệu SAMSUNG màu đen có số imei 353415/08/874977/8 và số imei 353416/08/874977/6 (Đã được niêm phong);

+ Một (01) máy tính bảng màu đen mặt trước và sau có chữ HUWEI có số imei 860978036614762 (Đã được niêm phong);

+ Khoản tiền ngân hàng Việt nam 4.860.000đ (Bốn triệu tám trăm sáu mươi nghìn) để quản lý và sử dụng.

Toàn bộ vật chứng, tài sản trên hiện đang được tạm giữ tại Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 21/7/2017.

3. Về án phí:

Áp dụng Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Xử buộc bị cáo Nguyễn Thăng L phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung quỹ Nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo:

Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo, báo cho biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhân

- Tòa án tỉnh Cao Bằng;
- Công an tỉnh Cao Bằng;
- Viện kiểm sát TP Cao Bằng;
- Công an TP Cao Bằng;
- Thi hành án DS TP Cao Bằng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Hữu Thảo

